TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày: 24-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Khương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Dũng

2. Ông Võ Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 12/3/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn An B; sinh năm 1976 tại Bình Phước; tên gọi khác: Phú.

Trú tại: Tổ 10 khu phố An Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1948, con bà Nguyễn Thị Ngọc Đ, sinh năm 1942 (đã chết); bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Kim L, có 01 con sinh năm 1996; tiền sự: Không. Bị cáo có 07 tiền án:

Tại bản án số 16/HSST ngày 12/5/1998, Nguyễn An B bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long (nay là TAND thị xã Bình Long) xử phạt 08 tháng tù giam về tội: "Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" đã chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa chấp hành án phí dân sự.

Tại bản án số 36/HSST ngày 16/7/1999 Tòa án nhân dân huyện Bình Long (nay là TAND thị xã Bình Long) xử phạt 12 tháng tù giam về tội: "Buôn bán hàng cấm" đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Tại bản án số 41/HSST ngày 28/6/2001 Tòa án nhân dân huyện Bình Long (nay là TAND thị xã Bình Long) xử phạt 03 năm tù giam về tội: "Lạm dụng tín

nhiệm chiếm đoạt tài sản" đã chấp hành xong án phí dân sự nhưng chưa chấp hành việc bồi thường dân sự.

Tại bản án số 96/2005/HSST ngày 01/7/2005, Nguyễn An B bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù giam về tội: "Trộm cắp tài sản", sau đó Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm tuyên y án, Nguyễn An B đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/7/2007

Tại bản án số 25/2009/HSST ngày 05/5/2009, Nguyễn An B bị Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 42 tháng tù giam về tội: "Trộm cắp tài sản".

Tại bản án số 71/2009/HSST ngày 30/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 50 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt với Bản án số 25/2009/HSST của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh thành hình phạt chung là 92 tháng tù giam.

Tại bản án số 10/2010/HSST ngày 18/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt với Bản án số 71/2009 ngày 30/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước buộc Nguyễn An B chấp hành hình phạt chung của bản án là 12 năm 02 (hai) tháng tù. Ngày 29/8/2019 Nguyễn An B chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2019 đến ngày 27/10/2019 thì bị khởi tố và tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Lương Thế H, sinh năm 1987 "có mặt".

2. Bà Lương Thị N, sinh năm 1973 "có mặt".

3. Bà Hoàng Thị V, sinh năm 1960 "vắng mặt".

4. Anh Vũ Hoàng B, sinh năm 1994 "vắng mặt".

5. Anh Vũ Hoàng I, sinh năm 1991 "vắng mặt".

Cùng trú tại: Tổ 1, ấp L, xã T, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/10/2019, Bình thuê xe ôm đi từ Bình Long đến khu vực tổ 1, ấp L, xã T, huyện Hớn Quản tìm nhà người dân sơ hở để lấy trộm tài sản. Khi đến nơi, Bình đi bộ đến nhà anh Lương Thế H rồi đi vòng ra cửa phía sau nhà của anh H, do cửa đã chốt bên trong nên Bình lấy đèn pin điện thoại di động soi và dùng kéo có lưỡi hình răng cưa đã chuẩn bị từ trước để nạy chốt khóa cửa bên trong, khoảng 05 phút thì Bình mở được cửa. Lúc này, Bình đi vào phòng ngủ mở tủ quần áo thì thấy một túi xách, Bình lục túi xách lấy được số tiền 2.200.000 đồng. Sau đó, Bình đi lên phòng khách thì nhìn thấy một cái

quần đùi của anh H để ở ghế, Bình đi lại móc túi quần lấy được số tiền: 350.000 đồng.

Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/10/2019, Bình đi đến phía sau nhà bà Lương Thị N, do cửa ra vào phía sau đang mở nên Bình đi vào trong nhà rồi đi đến phòng ngủ, nhìn thấy có một túi xách của bà N để ở gần cửa phòng ngủ, Bình lấy túi xách mang ra phía sau nhà, lục túi xách lấy được số tiền: 1.500.000đ trong túi xách.

Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 18/10/2019, Bình đi đến cửa phía sau nhà bà Hoàng Thị V, nhìn thấy cửa phía sau nhà đang chốt bên trong. Lúc này, Bình dùng đèn pin điện thoại di động soi và dùng kéo có lưỡi răng cưa để nạy chốt khóa bên trong, khoảng 30 phút sau Bình mở được cửa, Bình vào phòng ngủ của anh Vũ Hoàng B (con trai bà V), nhìn thấy một ba lô để trên giường, Bình mở ba lô lục tìm tài sản lấy một ví da của anh B, mở ví lấy được số tiền: 1.200.000 đồng, tiếp tục lấy số tiền 400.000 đồng của anh Vũ Hoàng I (con trai bà V) để trên tủ gỗ trong phòng ngủ của anh B. Sau đó, Bình đi sang phòng ngủ của bà V, dùng tay mở cửa tủ lấy 1.770.000 đồng của bà V để trong túi áo. Lúc này, bà V đang ngủ trong phòng nghe tiếng động nên thức dậy và nhìn thấy bóng người đi ra khỏi phòng. Ngay lúc này, bà V gọi anh B dậy và kiểm tra tài sản thì phát hiện đã bị mất trộm tiền nên anh B gọi điện thoại báo cho anh Vũ Hoàng I, đang làm bảo vệ trên lô cao su phía sau nhà biết, đồng thời lấy đèn pin soi ra phía sau nhà thì nhìn thấy Nguyễn An B đang đi bộ trên lô cao su, thấy ánh đèn pin thì Nguyễn An B bỏ chạy, anh B vừa đuổi theo vừa tri hô, đuổi theo bị cáo khoảng 500m thì anh Vũ Hoàng I và anh Điểu Hải, sinh năm 1993, nơi cư trú: ấp Sóc Lớn, xã T (anh Hải cùng làm bảo vệ lô cao su với anh I) nhìn thấy nên cùng anh B bắt giữ được Nguyễn An B cùng tang vật và trình báo Công an xã T.

Vật chứng vụ án thu giữ: số tiền: 7.420.000 đồng; 01 ba lô hiệu HAMI The Beauty Cat; 01 tua vit; 01 cái kéo có răng cưa; 01 kìm cộng lực; 01 đôi bao tay; 01 khẩu trang màu xanh trắng.

Cáo trạng số 11/Ctr-VKS ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn An B về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn An B phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn An B mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn An B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/10/2019, Bị cáo đột nhập vào nhà chiếm đoạt của anh Lương Thế H số tiền 2.550.000 đồng;

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/10/2019, Bị cáo tiếp tục đột nhập vào nhà chiếm đoạt của bà Lương Thị N, số tiền 1.500.000đ;

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 18/10/2019, Bị cáo tiếp tục đột nhập vào nhà chiếm đoạt của bà nhà bà Hoàng Thị V, chiếm đoạt của anh Vũ Hoàng B (con trai bà V) số tiền: 1.200.000 đồng, tiếp tục chiếm đoạt của anh Vũ Hoàng I (con trai bà V) số tiền 400.000đồng, chiếm đoạt của của bà V số tiền 1.770.000 đồng.

Sau đó Bị cáo bị bắt giữ quả tang. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt được là 7.420.000đồng.

[3] Xét lời thừa nhận tội của Bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại và vật chứng thu giữ được. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 7.420.000đồng của anh Lương Thế H, bà Lương Thị N, bà Hoàng Thị V, anh Vũ Hoàng B, anh Vũ Hoàng I của bị cáo Nguyễn An B là rất nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 11/Ctr-VKS ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố Bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã có 07 tiền án, tuy Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù một thời gian ngắn, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo, không ăn năn hối cải.

Trong thời gian ngắn bị cáo thực hiện nhiều lần phạm tội: Chiếm đoạt của anh Lương Thế H số tiền 2.550.000 đồng; chiếm đoạt của bà Lương Thị N, số tiền: 1.500.000đ; Chiếm đoạt của bà Hoàng Thị V số tiền: 1.770.000 đồng, chiếm đoạt của anh Vũ Hoàng B số tiền 1.200.000đ và chiếm đoạt của anh Vũ Hoàng I (con trai bà V) số tiền tiền 400.000 đồng. Như vậy, Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng: Phạm tội hai lần trở lên và được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo; Tài sản chiếm đoạt không lớn, theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xét bị cáo có nhân thân rất xấu, tái phạm nguy hiểm, phạm tội nhiều lần nên cần thiết xử phạt bị cáo nghiêm khắc đủ để giáo dục cải tạo Bị cáo thành người lương thiện và phòng ngừa chung.

[5] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị hại là anh Lương Thế H trình bày có bị mất 01 điện thoại di động, chị Lương Thị N trình bày có bị mất 01 dây chuyền vàng nhưng không biết mất khi nào, Bị cáo không thừa nhận, khi bắt giữ bị cáo phạm tội quả tang cũng không thu giữ được những tài sản này, nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ. Tại phiên tòa anh H và chị N cũng không yêu cầu xem xét xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Lương Thế H trình bày có bị mất 01 điện thoại di động, chị Lương Thị N trình bày có bị mất 01 dây chuyền vàng nhưng không yêu cầu bị cáo bồi thường vì không khẳng định được Bị cáo có lấy tài sản hay không, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số tiền Bị cáo đã chiếm đoạt được của anh Lương Thế H, chị Lương Thị N, bà Hoàng Thị V, anh Vũ Hoàng B, anh Vũ Hoàng I đã được Cơ quan điều tra trả lại, các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền bị cáo Nguyễn An B chiếm đoạt được bị thu giữ khi bắt quả tang là tài sản của anh Lương Thế H, bà Lương Thị N, bà Hoàng Thị V, anh Vũ Hoàng I, anh Vũ Hoàng B. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H, bà N, bà V, anh I, anh B là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với 01 ba lô hiệu HAMI The Beauty Cat; 01 tua vit; 01 cái kéo có răng cưa; 01 kìm cộng lực; 01 đôi bao tay; 01 khẩu trang màu xanh trắng là công cụ để Nguyễn An B thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật;

[9] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn An B phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51và điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn An B (Phú) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn An B (Phú) 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2019.

3. Bồi thường dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt bị hại đã được nhận lại, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc ba lô hiệu HAMI The Beauty Cat; 01 tua vit; 01 cái kéo có răng cưa; 01 kìm cộng lực; 01 đôi bao tay; 01 khẩu trang màu xanh trắng.

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn An B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo, bị hại;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Khương